

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2018/HNGĐ-ST

Ngày 03/8/2018

V/v “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Kháng.
2. Bà Lê Thị Lệ Thi.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tấn Tâm – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2018/TLST-HNGĐ ngày 29/3/2018 về tranh “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/6/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Xóm 9, thôn TLĐ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 9, thôn TLĐ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/01/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 16/3/2018, bản tự khai ngày 29/3/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Trước khi kết hôn chị và anh V có tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau, hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới vào ngày 23/5/2010 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam vào ngày 26 tháng 5 năm 2010. Quá trình chung sống vợ chồng chị có một người con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr. Đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh V thường đi làm ăn xa, không có trách nhiệm với vợ con, ít gửi tiền về phụ giúp vợ con. Đặc biệt là từ năm 2015 anh V nghiện ma túy, hàng năm anh V chỉ ghé về thăm vài lần mỗi lần ít hôm rồi đi, nhưng tuyệt đối

không gửi tiền hoặc phụ giúp cùng chị để nuôi con và cũng không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình, chị cũng đã nhờ gia đình khuyên bảo nhưng anh V nhất quyết không nghe; chị H đã tha thứ, tạo cho anh V nhiều cơ hội để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng anh V không có thiện chí để xây dựng hạnh phúc gia đình.

Nay tình cảm giữa chị và anh V không còn nữa, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Anh V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung, cháu tên là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 30/8/2011, hiện đang do chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có; vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Bị đơn : Anh Nguyễn Anh V không nộp văn bản trình bày cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Anh V vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Anh V là quan hệ hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam vào ngày 26/5/2010. Theo chị H thì trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Anh V tuy đã có gia đình nhưng vẫn ham chơi, nghiện ma túy, thiếu trách nhiệm với vợ con, chị đã nhờ gia đình khuyên bảo nhưng anh V vẫn không chịu sửa đổi, vì vậy chị và anh V sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh V nhiều lần để làm việc và hòa giải nhưng anh V vẫn không có mặt. Chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh V đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị H không còn thương yêu anh V; yêu cầu được ly hôn của chị H là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, chấp nhận đơn khởi kiện về việc chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Nguyễn Anh V.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh V có 01 người con tên là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 30/8/2011, hiện đang do chị H nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Xét hiện nay cháu Tr sống ổn định với chị H và cháu Tr có đơn nguyện vọng được ở với chị H, nên giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên không xét.

Chị Nguyễn Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Anh V.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 30/8/2011, hiện đang do chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0000752 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Anh V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã Ba, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Hoàng